

Quyết định số: 143/2018/HS-GĐT
Ngày 03 tháng 8 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ỦY BAN THẨM PHÁN
TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

*- Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội
gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Vinh Quang;

Các thành viên Hội đồng giám đốc thẩm: Ông Nguyễn Văn Cường;

Bà Bùi Thị Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Loan - Thẩm tra viên.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên
tòa:* Ông Lê Minh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội
mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án hình sự đối với:

1. Nguyễn Thị T sinh năm 1975; trú tại số nhà 49, đường L, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Văn T2 và bà Ngô Thị T4; có chồng là Bùi Mạnh T3 (đã chết); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 29/9/2015 đến ngày 04/11/2015.

2. Đỗ Thị Ng sinh năm 1986; trú tại thôn X, xã I, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; con ông Đỗ Quốc C1 và bà Trương Thị G1; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 09/01/2012, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Phúc Yên quyết định đưa đối tượng gái mại dâm Đỗ Thị Ng vào Trung tâm Giáo dục lao động xã hội tỉnh Vĩnh Phúc với thời hạn áp dụng là 06 tháng. Đến ngày 23/6/2012 đã chấp hành xong; bị bắt tạm giam từ ngày 29/9/2015 đến 04/11/2015.

3. Nguyễn Khắc T1 sinh năm 1986; trú tại thôn D, xã C, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lái xe; con ông Nguyễn Văn H3 và bà Nguyễn Thị Đ3; có vợ là Nguyễn Thị L3 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 29/9/2015.

4. Nguyễn Thị Như H sinh năm 1979; trú tại thôn L, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Nguyễn Quốc H5 và bà Nguyễn Thị K5; có chồng là Nguyễn Đức T5 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 29/9/2015 đến ngày 08/10/2015.

5. Ngô Thị Th sinh năm 1983; trú tại số nhà 57, đường L, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; con ông Ngô Văn K6 và bà Lê Thị X6; có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 22/10/2015..

NỘI DUNG VỤ ÁN

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 29/9/2015, Công an phường T phát hiện bắt quả tang tại phòng thuê trọ của Ngô Thị Th ở số nhà 57, đường L, thuộc phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, T đã cho Nguyễn Thị T, Đỗ Thị Ng, Nguyễn Thị Như H và Nguyễn Khắc T1 mượn bộ bài để thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh Sâm. Tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là **3.910.000 đồng**.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2016/HSST ngày 26/01/2016, Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc áp dụng khoản 1 Điều 248; các điểm h và p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Thị T 09 tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53; khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự xử phạt Đỗ Thị Ng 07 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 02 tháng; áp dụng khoản 1 Điều 248; các điểm h và p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự; Điều 227 Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt Nguyễn Khắc T1 03 tháng 28 ngày tù; áp dụng khoản 1 Điều 248; các điểm h và p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60; Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Thị Như H 04 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm; áp dụng khoản 1 Điều 248; các điểm h và p khoản 1 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60; Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự; Điều 227 Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt Ngô Thị Th 03 tháng 04 ngày tù (bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù) đều về tội “Đánh bạc”; áp dụng khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự phạt Nguyễn Thị T, Đỗ Thị Ng, Nguyễn Thị Như H, Nguyễn Khắc T1 và Ngô Thị Th mỗi bị cáo 5.000.0000 đồng sung quỹ nhà nước.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 01/02/2016, Nguyễn Thị T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 13/2016/HSPT ngày 28/3/2016, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 248; điểm đ khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của Nguyễn Thị T; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2016/HSST ngày 26/01/2016 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; áp dụng khoản 1 Điều 248; các điểm h và p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Thị T 09 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng tù.

Tại Quyết định số 10/QĐ-VC1-V1 ngày 04/6/2018, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội kháng nghị Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2016/HSST ngày 26/01/2016 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc và Bản án hình sự phúc thẩm số 13/2016/HSPT ngày 28/3/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc. Đề nghị Ủy ban thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử giám đốc thẩm theo hướng sửa Bản án hình sự sơ thẩm, phúc thẩm nêu trên và tuyên miễn trách nhiệm hình sự cho các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Khắc T1, Ngô Thị Th, Đỗ Thị Ng và Nguyễn Thị Như H với lý do: Hành vi đánh bạc vào ngày 29/9/2015 với số tiền 3.910.000 đồng của Nguyễn Thị T, Nguyễn Khắc T1, Ngô Thị Th, Đỗ Thị Ng, Nguyễn Thị Như H đã phạm tội *Đánh bạc* quy định tại Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999, như Bản án sơ thẩm và Bản án phúc thẩm trên đây áp dụng là có căn cứ. Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 thì người thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá dưới 5.000.0000 đồng, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 Bộ luật này thì không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội *Đánh bạc*. Điểm a khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội hướng dẫn áp dụng khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 về các quy định có lợi cho người phạm tội thì hành vi đánh bạc của các đối tượng trên đây được miễn trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội chấp nhận Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 29/9/2015, Nguyễn Thị T, Nguyễn Khắc T1, Ngô Thị Th, Đỗ Thị Ng, Nguyễn Thị Như H đã tham gia đánh bạc với số tiền 3.910.000 đồng. Do vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2016/HSST ngày 26/01/2016 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc và Bản án hình sự phúc thẩm số 13/2016/HSPT ngày 28/3/2016, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc áp dụng Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Khắc T1, Ngô Thị Th, Đỗ Thị Ng, Nguyễn Thị Như H phạm tội Đánh bạc là có căn cứ.

Tuy nhiên, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 được Quốc hội thông qua ngày 27/11/2015 quy định : *Điều luật xóa bỏ một tội phạm, một hình phạt, một tình tiết tăng nặng, quy định hình phạt nhẹ hơn, một tình tiết giảm nhẹ mới hoặc mở rộng phạm vi áp dụng án treo, miễn trách nhiệm hình sự, loại trừ trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt, giảm hình phạt....thì được áp dụng cho người phạm tội thì được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã được thực hiện trước khi điều luật đó có hiệu lực thực hiện.* Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: *Người thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá dưới 5.000.0000 đồng, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 Bộ luật này thì không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Đánh bạc.* Đối chiếu với các quy định trên đây, có căn cứ xác định hành vi đánh bạc ngày 29/9/2015 với số tiền 3.910.000 đồng của Nguyễn Thị T, Nguyễn Khắc T1, Ngô Thị Th, Đỗ Thị Ng, Nguyễn Thị Như H được miễn trách nhiệm hình sự quy định tại các Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015; số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và Nghị quyết số 01/2016/NQ-HĐTP ngày 30/6/2016 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn việc áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 382; khoản 5 Điều 388; Điều 393 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015:

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2016/HSST ngày 26/01/2016 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc và Bản án hình sự phúc thẩm số 13/2016/HSPT ngày 28/3/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc; miễn trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Thị T, Nguyễn Khắc T1, Ngô Thị Th, Đỗ Thị Ng

và Nguyễn Thị Như H./.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tp V, tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tp V, tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an tp V, tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- THADS tp V, tỉnh Vĩnh Phúc;
- Các bị cáo (theo địa chỉ);
- Lưu: Phòng HCTP-VP; Phòng 1; HS vụ án.

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Nguyễn Vinh Quang**